TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 29 - 5- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Giang Thị Cẩm Thúy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Sơn Chúc Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa*: Ông **Phạm Hoàng Giang** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 15/5/2019 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Nguyễn Minh L**; sinh năm: 1984, tên gọi khác: không, tại: Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú ấp Xa M, thị trấn Phú L, huyện T, tỉnh S; nơi ở hiện nay: khóm h, phường Láng T, thị xã G, tỉnh B; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: khơmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị X; có 04 anh, chị em, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1989; vợ: Trương Yến N; có 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án: không, tiền sự: 01 lần, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo đang cai nghiện ma túy tại Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Bạc Liêu theo Quyết định số 72 ngày 31/8/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Anh **Nguyễn Tuấn E,** sinh năm 1990

Địa chỉ: khóm t, phường Láng T, thị xã G, tỉnh B (vắng mặt có đơn).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Thanh Q (Năm D)** sinh năm 1982.

Địa chỉ: khóm h, phường Láng T, thị xã G, tỉnh B (vắng mặt có đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Cáo trạng số 14/CT-VKSGR-KSĐT ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 do bị cáo đã thực hiện hành vi như sau: khoảng 12 giờ ngày 10/9/2018 bị cáo Nguyễn Minh L đón xe ôm đi vào nhà người bạn thuộc khóm t, phường Láng T, thị xã G, tỉnh B để chơi. Khi đến xưởng xấy lúa của anh T thì L phát hiện 01 xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 249.29 nhãn hiệu Yamaha Tarus của Nguyễn Tuấn E đậu trước xưởng xấy lúa của anh T. Trên xe mô tô có gắn chìa khoá xe trên ổ khóa và không ai trông coi nên bị cáo L kêu xe ôm dừng lại rồi Lành đi vào bụi chuối gần đó để ngủ. Khoảng 13 giờ 30 phút thì bị cáo L thức dậy đi đến chỗ chiếc xe đang đậu mở khóa nổ máy xe và điều khiển xe về nhà thuộc ấp Xa M, thị trấn Phú L, huyện T, tỉnh S. Sau phát hiện bị mất tài sản anh Nguyễn Tuấn E đã đến công an phường trình báo sự việc. Đến ngày 01/10/2018, bị cáo L điều khiển xe đến tiệm game bắn cá thuộc khu vực phường Láng T cầm cho Nguyễn Thanh Q (Năm D) lấy số tiền 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Sau khi Nguyễn Thanh Q nhận cầm xe từ bị cáo L thì Q sử dụng và điều khiển trên đường thì lực lượng công an phường Láng T tuần tra phát hiện nên Q bỏ chạy để lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 249.29, công an phường Láng T tạm giữ xe và giao lại cho Cơ quan điều tra xử lý.

Tại bản kết luận giám định giá trị tài sản số 140 ngày 24/9/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Giá Rai kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 249.29 nhãn hiệu Yamaha Tarus của anh Nguyễn Tuấn E có giá trị còn lại là: 3.440.000 đồng.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh L về tội "Trộm cắp tài sản" và đề xuất áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng không đặt ra giải quyết.

- Bị cáo Nguyễn Minh L thừa nhận đã thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Tuấn E là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 249.29 nhãn hiệu Yamaha Tarus đúng như cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Tuấn E và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh Q (Năm D) vắng mặt nên không trình bày ý kiến. Trong các lời khai và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt anh Tuấn E và Thanh Q đều không có yêu cầu gì đối với bị cáo Nguyễn Minh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, tài sản mà bị cáo trộm đã thu hồi và trả cho chủ sở hữu và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để kết luận vào ngày 10/9/2018 bị cáo Nguyễn Minh L đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 249.29 nhãn hiệu Yamaha Tarus. Chiếc xe có giá trị theo kết luận định giá là 3.440.000 đồng. Trong lúc thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản, bị cáo Nguyễn Minh L có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo biết rõ việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên hành vi bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự và các tài liệu, chứng cứ của vụ án đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng như: bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu do đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Giá Rai xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị có đã chấp hành xong hình phạt; bị cáo có 01 tiền sự và đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện ma túy tỉnh Bạc Liêu. Với mục đích muốn có phương tiện sử dụng cá nhân mà không lao động tạo ra thu nhập để mua phương tiện đi lại mà bị cáo lại thực hiện hành vi lấy trộm xe máy của anh Tuấn E để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh Nguyễn Tuấn E mà còn gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để không chỉ có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo mà còn mang tính phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như lời đề nghị của kiểm sát viên. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị lấy trộm là 01 xe mô tô biển kiểm soát 94D1 – 249.29 nhãn hiệu Yamaha Tarus của anh Nguyễn Tuấn E đã được thu hồi và trả lại cho anh Tuấn E. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thanh Q (Năm D) nhận cầm chiếc xe mô tô mà bị cáo L đã lấy trộm với số tiền 500.000 đồng thì bị cáo đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết và anh Q cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo L nên không đặt ra xem xét.

[5] *Về án phí:* Bị cáo Nguyễn Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Nguyễn Minh L có mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Tuấn E, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh Q (Năm D) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về tội danh và hình phạt: tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh L có mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Nguyễn Tuấn E, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thanh Q (Năm Dậu) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Giang Thị Cẩm Thúy

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tx. Giá Rai;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an Tx. Giá Rai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tx. Giá Rai;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu.